TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày: 21 - 04 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Nga
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Giang,
2. Bà Lê Thanh Nhàn

Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hoàng Sơn, thư ký Toà án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên toà: ông Mai Văn Toàn, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST-HSST ngày 22 tháng 03 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 04 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Bùi Văn N, tên gọi khác: không, sinh ngày 03 tháng 01 năm 1994, tại huyện A, tỉnh B. Nơi thường trú: xóm 2, xã C, Huyện A, tỉnh B. Chỗ ở: khu T, phường T1, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân xây dựng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn C và bà Bùi Thị Đ; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/12/2021. Hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Lò Văn Đ, tên gọi khác: không, sinh ngày 05 tháng 07 năm 1998, tại huyện M, tỉnh S. Nơi thường trú: bản X, xã M1, huyện M, tỉnh S. Chỗ ở: khu T, phường T1, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân xây dựng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Q và bà Cà Thị T; vợ: Lò Thị H và 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021. Hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: Bùi Văn L, tên gọi khác: không, sinh ngày 03 tháng 11 năm 1987, tại huyện A, tỉnh B. Nơi thường trú: xóm 2, xã C, Huyện A, tỉnh B. Chỗ ở: khu T, phường T1, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: công nhân xây dựng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H1 và bà Bùi Thị D; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/12/2021. Hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến: anh Trần Như L1. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn N, Bùi Văn L và Lò Văn Đ đều là công nhân xây dựng tại khu du lịch của Công ty Long Beach, cả 3 ở chung với nhau tại lán công nhân thuộc khu T, phường T1, thành phố M. Tối ngày 20/12/2021, N nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên rủ L góp tiền để Đ đi mua ma túy về cùng sử dụng, L và Đ đồng ý. N và L mỗi người góp 100.000 đồng đưa cho Đ. Sau đó, Đ dùng điện thoại của N gọi cho một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 200.000 đồng ma túy dạng Heroine cùng 02 chiếc xi lanh, người đàn ông đồng ý bán và hẹn Đ đến khu vực gần Nhà văn hóa khu T để giao dịch. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ đưa điện thoại của mình cho Nam, rồi cầm điện thoại của Nam đi bộ đến chỗ hẹn, thì thấy người đàn ông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo (không rõ biển số) đang đợi sẵn ở đầu đường. Người đàn ông bảo Đ ngồi lên xe mô tô rồi chở đến cổng Nhà văn hóa khu Tràng Lộ, trên đường đi Đ đưa cho người đàn ông 200.000 đồng. Khi đến cổng Nhà văn hóa khu T, người đàn ông bảo Đ xuống xe và chỉ vào vỏ bao thuốc lá bên trong có ma tuý cùng 02 chiếc xi lanh ở gốc cây gần đó rồi bỏ đi. Theo chỉ dẫn, Đ đến lấy vỏ bao thuốc lá bên trong có ma túy cùng 02 chiếc xi lanh cất vào túi áo khoác đang mặc, thì bị Tổ công tác của Công an phường T2 phối hợp với Công an phường T1, thành phố Móng Cái kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Đ: 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu xám, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, 02 chiếc xi lanh, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone lắp sim số 0379.956.793.

Cùng ngày 21/12/2021, Bùi Văn N và Bùi Văn L đầu thú tại Công an phường T2, thành phố Móng Cái. Bùi Văn N giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone lắp sim số 0374.101.014.

Tại bản Kết luận giám định số 96/KLGĐ ngày 29/12/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Lò Văn Đ gửi giám định là ma túy; loại: Heroine; khối lượng: 0,112g (không phẩy một một hai gam).

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSMC ngày 22 tháng 03 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố các bị cáo về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng và kết luận của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã nêu.

Những người chứng kiến anh Trần như L1 vắng mặt tại phiên tòa có lời khai xác nhận: vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 20/12/2021 tại khu vực gần nhà Văn hóa thuộc khu T, phường T1 thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, anh đã được chứng kiến sự

việc lực lượng Công an đang kiểm tra hành chính đối với Lò Văn Đ và thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói giấy bạc chứa chất bột mà xám nghi ma túy cùng 02 xi lanh nhựa và 01 chiếc điện thoại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với Bùi Văn N và Bùi Văn L và đề xuất mức hình phạt đối với các bị cáo Bùi Văn N, Lò Văn Đ, Bùi Văn L từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 02 xi lanh nhựa. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 02 điện thoại đều có nhãn hiệu Iphone màu trắng, vàng bên trong có lắp sim.

Các bị cáo, không tranh luận gì với nội dung của bản luận tội và thừa nhận việc truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Căn cứ quá trình tranh tụng, các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng

[2] Xét lời khai của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: các lời khai tại Cơ quan Điều tra của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản kiểm tra hành chính, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử kết luận: Vào hồi 22 giờ 15 phút cùng ngày, tại khu T, phường T1, thành phố Móng Cái, tổ công tác của Công an phường T1 và Công an phường T2 quá trình kiểm tra hành hành chính và bắt quả tang bị cáo Lò Văn Đ có hành vi cất dấu 0,112 gam (*không phẩy một một hai gam*) Heroine, quá trình điều tra thể hiện số ma túy Đ cất dấu là do các bị cáo Bùi Văn N và Lò Văn L góp tiền để cho Đ mua với mục đích sử dụng chung.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Các bị

cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, Như vậy hành vi của các bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành của tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật

[4] Xét tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do vậy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo thấy: đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Bùi Văn N là người khởi xướng là chủ động rủ các bị cáo khác mua ma túy về để sử dụng nên bị cáo Nam chịu trách nhiệm chính trong vụ án, bị cáo Lò Văn Đ là người trực tiếp liên hệ và mua ma túy, bị cáo L góp tiền để cho Đ mua ma túy nên chịu trách nhiệm ngang nhau.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bùi Văn N, Bùi Văn L đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: xét các bị cáo, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo

[8] Về vật chứng: số ma túy thu giữ của các bị cáo hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Các vật chứng khác gồm vỏ bao thuốc lá, 02 chiếc xi lanh là các vật để các bị cáo cất dấu và sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, vàng các bị cáo dùng để sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung ngân sách Nhà Nước, đối với 02 thẻ sim lắp trong 02 chiếc điện thoại trên liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Đ, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lich nên không có căn cứ xử lý

[10] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn N, Lò Văn Đ, Bùi Văn L phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn N: 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2021.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L: 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2021.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình Sự

Xử phạt: Lò Văn Đ: 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2021.

- Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, 02 xi lanh và 02 thẻ sim lắp trong 02 chiếc điện thoại

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại di động đều có nhãn hiệu Iphone màu trắng- vàng (*Tình trạng các vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 57/2022 ngày 23/03/2021 giữa Công an thành phố Móng Cái với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Móng Cái*)

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 331, khoản 1,3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh QN, TPMC
- Cq Điều tra TPMC;
- Cq Thi hành án HSTPMC
- Trại tạm giam (nơi bị cáo giam giữ)
- Thi hành án HS, STP
- Cơ quan THADS
- Bị cáo;
- Lưu án văn; Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Thị Thu Nga